

Số: **12** /2021/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **27** tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 5 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập kế hoạch đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị hàng năm, 05 năm trong phạm vi quản lý và gửi lấy ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng trước khi phê duyệt”.

2. Sửa đổi khoản 4 Điều 5 như sau:

“4. Kế hoạch đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị và kinh phí thực hiện theo kế hoạch phải được bố trí vào chương trình hoặc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

“Điều 11. Bảo vệ cây xanh đô thị

1. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia chăm sóc, bảo vệ cây xanh đô thị; khi phát hiện cây xanh bị hư hại, không đảm bảo tăng trưởng, mất an toàn,

nguy cơ gãy đổ và phát hiện các hành vi phá hoại gây ảnh hưởng đến sự phát triển của cây xanh cần thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn xem xét, quyết định.

2. Chủ đầu tư dự án các công trình xây dựng có trách nhiệm bảo vệ hệ thống cây xanh công cộng trong quá trình thi công xây dựng”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Trồng, chăm sóc, bảo quản cây xanh trong khu đất của tổ chức (không thuộc cơ quan nhà nước), cá nhân

1. Cây xanh trong khu đất của tổ chức và cá nhân phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

a) Không thuộc danh mục cây cấm trồng, cây trồng hạn chế do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; không vi phạm những hành vi bị cấm được quy định tại Điều 7 Nghị định 64/2010/NĐ-CP.

b) Đảm bảo không ảnh hưởng đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, hành lang bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp theo quy định và đảm bảo an toàn cho cộng đồng, công trình lân cận.

2. Tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm trong việc trồng, chăm sóc, bảo quản cây xanh trong phạm vi sở hữu và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại đến cộng đồng theo quy định.”

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

“Điều 19. Thực hiện việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị

1. Việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh phải tuân thủ theo Giấy phép được cấp và phải đảm bảo kỹ thuật an toàn về tính mạng, tài sản của cộng đồng; trường hợp cây xanh trong các dự án đầu tư xây dựng công trình không thuộc đối tượng cấp phép chặt hạ, dịch chuyển thì việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh thực hiện theo dự án đầu tư xây dựng được duyệt.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh phải có trách nhiệm thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cây xanh biết ít nhất 02 ngày làm việc trước khi tiến hành chặt hạ, dịch chuyển cây xanh.

3. Các nguồn lợi thu được từ việc chặt hạ, dịch chuyển cây xanh sử dụng công cộng đô thị thuộc sở hữu nhà nước, cây xanh nằm trong khuôn viên của cơ quan, đơn vị, trường học,... nhưng thuộc sở hữu nhà nước phải nộp ngân sách theo quy định.”

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 như sau:

“1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, đơn vị có liên quan góp ý Kế hoạch hàng năm và 05 năm về đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lập danh mục cây trồng, cây cần bảo tồn, cây nguy hiểm, cây cấm trồng, cây trồng hạn chế trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức, đơn giá đối với các công tác duy trì, phát triển hệ thống cây xanh đô thị chưa có trong hệ thống định mức do Bộ Xây dựng công bố.”

7. Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 21 như sau:

b) Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phân bổ nguồn vốn theo kế hoạch hàng năm và 05 năm về đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị tại địa phương.”

8. Bổ sung khoản 6 Điều 21 như sau:

“6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chịu trách nhiệm quản lý cây xanh trong các khu di tích thuộc phạm vi quản lý.

b) Trồng, chăm sóc, bảo quản, chặt hạ, dịch chuyển cây xanh theo quy định.”

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

“Điều 22. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức thực hiện quản lý, đầu tư phát triển cây xanh đô thị trên địa bàn quản lý.

2. Tổ chức rà soát, thống kê, lập cơ sở dữ liệu để phục vụ công tác quản lý cây xanh đô thị thuộc địa bàn quản lý và gửi về Sở Xây dựng tổng hợp, theo dõi, báo cáo công tác quản lý nhà nước về cây xanh theo quy định.

3. Quyết định lựa chọn đơn vị có đủ điều kiện, năng lực thực hiện dịch vụ quản lý cây xanh trên địa bàn quản lý theo quy định.

4. Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện các dự án xây dựng nhằm bảo đảm không ảnh hưởng hệ thống cây xanh trên địa bàn quản lý; thường xuyên kiểm tra bảo quản cây xanh, nếu phát hiện việc tổ chức/cá nhân tự ý chặt hạ, dịch chuyển cây xanh chưa được cơ quan thẩm quyền xem xét chấp thuận tiến hành lập biên bản, ghi hình hiện trạng, xử phạt theo quy định.

5. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan phân bổ, bố trí nguồn vốn theo kế hoạch hàng năm và 05 năm về đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị tại địa phương phù hợp theo quy định.

6. Tuyên truyền, giáo dục, vận động các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh đô thị.

7. Phối hợp với các ngành có liên quan như: Giao thông, điện lực, viễn thông, cấp thoát nước,... trong việc trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh đô thị.”

Điều 2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 4, Điều 14 và Điều 23 của Quy định về quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 20/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 09 tháng 8 năm 2021.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *vece*

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Như Điều 4;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh TV;
- Phòng THNV;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. *06*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng